TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST
Ngày 17 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phúc An Hoành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Hoa Viễn

2. Ông Lê Xuân Tiếu

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hứa Thị Hanh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 26/10/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2020/QĐXXST-HS ngày 03/11/2020 đối với bị cáo:

TRẦN SONG H, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/12/1965 tại huyện T, tỉnh P;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã P, huyện C, tỉnh T; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; con ông Trần Văn T và bà Cao Thị T1; anh, chị, em ruột: Có 06 anh em, bị cáo là thứ hai; vợ thứ nhất: Đoàn Thị L, sinh năm 1969 (đã ly hôn);vợ thứ hai: Hứa Thị T2, sinh năm 1980; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền án: Bản án số: 59/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 03 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt chính của bản án ngày 31/8/2019;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Trích lục án hình sự số 10 ngày 26/3/1994 của Tòa án nhân dân huyện TT (nay là huyện T), tỉnh P, ngày 23/11/1991 xử phạt 03 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản công dân và 12 tháng tù về Tội cưỡng đoạt tài sản công dân;

- Bản án số 09/HSST ngày 22/6/1994 của Tòa án nhân dân huyện TT (nay là huyện T), tỉnh P xử phạt 09 tháng tù về Tội đánh bạc.

- Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 16/8/2016 của Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh T về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy 03 tháng từ 16/8/2016 đến 16/11/2016.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút, ngày 04/8/2020, tại thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh T tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa phối hợp với Công an xã N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Song H, sinh năm 1965, trú tại thôn Đ, xã P, huyện C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 gói nhỏ có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu hồng, bên trong gói bằng giấy bạc màu vàng, trong cùng chứa chất bột màu trắng ngà, H khai là Heroine, mục đích để sử dụng.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy ngày 04/8/2020 tại Công an huyện Chiêm Hóa đối Trần Song H, kết quả: (+) Dương tính với chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 607/GĐKTHS ngày 07/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà có trong 01 gói nhỏ thu giữ của Trần Song H là Heroine có khối lượng là 0,195g (*Không phẩy một chín năm gam*).

Quá trình điều tra Trần Song H khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 04/8/2020, H một mình từ nhà đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đi đến thôn Đ, xã N, huyện C, tỉnh T mục đích là để đi đền, sau khi đi đền xong, H đi bộ xuống chân dốc Đ, H gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng một mình ở cạnh đường, H hỏi và mua được của người đàn ông đó 01 gói Heroine có đặc điểm bên ngoài gói bằng nilon màu hồng, bên trong gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 200.000 đồng. Mua được Heroine, H cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi nhờ xe của một người không quen biết về nhà. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, H về đến thôn Đ, xã N, huyện C, H xuống xe đi bộ vào chỗ vắng người lấy gói Heroine san ra một ít để sử dụng bằng cách đối hít vào cơ thể, số còn lại H gói lại như cũ cất giấu vào túi quần đang mặc rồi đi bộ về nhà, đi được khoảng 100m thì bị Công an huyện Chiêm Hóa phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số: 75/CT-VKSCH ngày 23/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo Trần Song H về tội:

"*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Song H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Song H từ 14 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/8/2020.

Về hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, thuộc hộ nghèo, không có tài sản riêng có giá trị, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Trần Song H, được niêm phong chữ ký xác nhận và có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Đối với người đàn ông bán Heroine cho Trần Song H quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Song H Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề nghị xem xét.

Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Song H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 04/8/2020 bị cáo Trần Song H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có khối lượng là 0,195g *(Không phảy một chín năm gam),* khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam). Đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Ma Túy là chất gây nghiện, có tác hại cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội, sa sút về kinh tế, gây đổ vỡ hạnh phúc gia đình..., nhưng bị cáo đã đi ngược lại quy định Nhà nước, thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm pháp luật, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 1991 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P xử phạt 03 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản công dân và 12 tháng tù về Tội cưỡng đoạt tài sản công dân; năm 1994 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh P xử phạt 09 tháng tù về Tội đánh bạc; năm 2016 bị Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 27/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 03 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặc dù đã bị xử lý nhiều lần về các tội danh khác nhau nhưng bị cáo không coi đó là bài học mà tiếp tục vi phạm. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bản án số 59/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T xử phạt 03 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2019, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên

phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là: *"Người phạm tội là người khuyết tật nặng hoặc khuyết tật đặc biệt nặng* (được UBND huyện C, tỉnh T Quyết định về việc trợ cấp thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội thuộc đối tượng khuyết tật nặng, theo quyết định số 110 ngày 03/01/2020*)", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", "Có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hành nhì*" theo quy định tại các điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi quyết định hình phạt nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

Căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm chung; nội dung buộc tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cho thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng mức án tương xứng với mức độ thực hiện hành vi phạm tội, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời làm gương phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Trần Song H xét thấy đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Trần Song H, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Song H, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính nên không xem xét xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, không có tài sản riêng có giá trị, thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Không thực hiện tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản hoặc cấm hành nghề làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Song H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt Trần Song H, 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/8/2020.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Trần Song H. Vật chứng là 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Trần Song H, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Trần Song H giám định ngày 05/8/2020. Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao, nhận vật chứng, tài sản lập ngày 28 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

Trần Song H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 17/11/2020.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Sở Tư pháp;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phúc An Hoành